

CÔNG TY CP CHẾ TẠO
KẾT CẤU THÉP VNECO.SSM
Số: 202 VNECO.SSM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc
----***----

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường số 9 khu công nghiệp Hòa Khánh, Phường Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng.
- Điện thoại: 02363 732998 Fax: 02363 732489 Email: ssm@ssm.com.vn
- Vốn điều lệ: 55.010.240.000 đồng
- Mã chứng khoán : SSM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện.

I/ Hoạt động của Đại hội cổ đông :

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	176 NQ/ĐHĐCĐ-VNECO-SSM	25/6/26	- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC kiểm toán. - Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025. - Thông qua báo cáo chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký công ty năm 2025 và quyết định mức chi trả thù lao năm 2026. - Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát: Thống nhất ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn 01 trong 02 đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần chế tạo kết cấu

			Thép VNECO.SSM. - Thông qua ủy quyền HĐQT công ty tiếp tục hoàn thiện thủ tục hủy niêm yết chứng khoán tự nguyện, ủy quyền HĐQT xem xét thời điểm thích hợp bán cổ phiếu quỹ.
--	--	--	--

II/ Hội đồng quản trị :

1- Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Tình	CT HĐQT	15/9/2020	
2	Hồ Thái Hòa	TV HĐQT	15/9/2020	
3	Nguyễn Tất Ánh	TV HĐQT	24/4/2013	
4	Phan Anh Phi	TV HĐQT	24/4/2013	
5	Nguyễn Thành Công	TV HĐQT	30/6/2023	

2- Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Tình	3	100%	
2	Hồ Thái Hòa	3	100%	
3	Nguyễn Tất Ánh	3	100%	
4	Phan Anh Phi	3	100%	
5	Nguyễn Thành Công	3	100%	

3 - Hoạt động Giám sát của HĐQT với Ban giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2026 Công ty không có thay đổi Thành viên Hội đồng quản trị, việc thực thi nghị quyết của Hội đồng quản trị được thực hiện thông qua Ban điều hành bởi Quy chế quản trị công ty, Quy định phối hợp giữa Ban điều hành với từng thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát đảm bảo một cách thường xuyên, nghiêm túc và có trách nhiệm.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc ngoài các cuộc họp chính thường kỳ có các cuộc họp phối hợp kết hợp với cuộc họp điều hành của Ban giám đốc Công ty.

Mọi hoạt động của Ban giám đốc đều được giám sát thông qua quy chế quản trị Công ty.

4- Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Cơ cấu của hội đồng quản trị Công ty không có các tiểu Ban.

5- Các nghị quyết của HĐQT:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	70/HĐQT/SSM	24/3/2026	V/v Triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2026

III/ Hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

ST T	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TVBKS	Ngày không còn là TVBKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Quang Vinh	Trưởng BKS	24/4/2013		Cử nhân kinh tế
2	Trần Thị Tiên	TV BKS	10/4/2018		Cử nhân Kinh tế
3	Phạm Đình Hồng	TV BKS	30/6/2023		Cử nhân CNTT

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Quang Vinh	3	100%	
2	Trần Thị Tiên	3	100%	
3	Phạm Đình Hồng	3	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc và cổ đông

- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc trong việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Phối hợp với các phòng ban công ty kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất và chi phí sản xuất, công tác điều hành sản xuất của công ty.
- Kiểm tra báo cáo tài chính quý I, II năm 2026 của công ty.
- Kiến nghị các giải pháp phục vụ cho công tác quản trị và điều hành sản xuất

Hội Đồng quản trị, Ban giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban giám đốc đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Ban điều hành đã thực hiện tốt chính sách với người lao động, duy trì việc làm và ổn

định thu nhập cho người lao động trong giai đoạn công ty còn gặp nhiều khó khăn

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với HĐQT và Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

-Việc phối hợp giữa BKS với HĐQT và Ban giám đốc điều hành được diễn ra thường xuyên theo hình thức trao đổi trực tiếp.

- Trong các cuộc họp định kỳ của HĐQT, Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ và nghe báo cáo về hoạt động SXKD, báo cáo tài chính, kế hoạch sản xuất, kế hoạch đầu thầu và tìm kiếm việc làm, tham gia ý kiến với HĐQT và Ban điều hành trong phạm vi trách nhiệm của Ban kiểm soát.

- HĐQT và Ban điều hành đã phối hợp và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV/ Ban điều hành:

STT	Thành viên ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Hồ Thái Hòa	22/2/1963	Quản trị kinh doanh	15/9/2020
2	Đào Ngọc Hùng	20/12/1969	Cơ khí chế tạo	26/10/2004

V/ Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Tất Ánh	04/4/1965	Tài chính kế toán	01/4/2009

VI/ Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII/ Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán(Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty.

1. Danh Sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trần Thị Hương							24/4/2013			
2	Hoàng Thị Thanh							24/4/2013			
3	Hồ Hoàng Mai Phương							24/4/2013			
4	Hồ Hoàng Minh							24/4/2013			
5	Hồ Thị Thành							24/4/2013			
6	Hồ Thị Huế							24/4/2013			
7	Hồ Thị Ngọc							24/4/2013			
8	Hồ Thị Thanh Bình							24/4/2013			
9	Hồ Xuân Thắng							24/4/2013			
10	Nguyễn Văn Tiến							10/4/2018			
11	Hoàng Thị Thanh Hòa							10/4/2018			
12	Vũ Thị Thịnh							30/6/2023			
13	Vũ Thị Hoa							30/6/2023			
14	Nguyễn Tất Trục							24/4/2013			
15	Phan Thị Kim Chi							24/4/2013			
16	Nguyễn My Ly							24/4/2013			
17	Nguyễn Sao Mai							24/4/2013			
18	Nguyễn Mai Thy							24/4/2013			
19	Nguyễn Thị Diệu Hiền							24/4/2013			
20	Nguyễn Thị Diệu Hòa							24/4/2013			
21	Nguyễn Thị Diệu Ái							24/4/2013			
22	Nguyễn Thị Diệu Hằng							24/4/2013			
23	Nguyễn Thị Diệu Hương							24/4/2013			
24	Nguyễn Tất Lân							24/4/2013			
25	Nguyễn Tất Như							24/4/2013			
26	Nguyễn Xuân Phương Khanh							24/4/2013			

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐK KD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
27	Phan Anh Trúc							24/4/2013			
28	Phan Quốc Hoàn							24/4/2013			
29	Phan Anh Hùng							24/4/2013			
30	Nguyễn Văn Nam							24/4/2013			
31	Lê Thị Thu Huyền							24/4/2013			
32	Nguyễn Quang Anh							24/4/2013			
33	Nguyễn Thị Bích Hạnh							24/4/2013			
34	Mai Thị Hà							30/6/2023			
35	Phạm Hồng Vũ							30/6/2023			
36	Phạm Đình Hôn							30/6/2023			
37	Phạm Thị Danh							30/6/2023			
38	Trần Phán							10/4/2018			
39	Nguyễn Thị Lo							10/4/2018			
40	Trần Ngọc Thông							10/4/2018			
41	Trần Trọng Văn							10/4/2018			
42	Trần Đức Minh							10/4/2018			
43	Trần Ngọc Khánh Huy							10/4/2018			
44	Trần Tiến Hoàng							10/4/2018			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, giám đốc điều hành trong thời gian 3 năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không
 - 4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan thành viên HĐQT, Thành viên BKS, giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không
 - 4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, giám đốc điều hành: Không

VIII/ Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐK KD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số						
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10
1	Hồ Thái Hòa							1.010.954	20,43	
2	Trần Thị Hương									
3	Hoàng Thị Thạnh									
4	Hồ Hoàng Mai Phương									
5	Hồ Hoàng Minh									
6	Hồ Thị Thành									
7	Hồ Thị Huế									
8	Hồ Thị Ngọc									
9	Hồ Thị Thanh Bình							17.997	0,36	
10	Hồ Xuân Thắng									
11	Nguyễn Văn Tình							844.750	17,07	
12	Nguyễn Văn Tiến									
13	Hoàng Thị Thanh Hòa									
14	Nguyễn Thành Công							818.750	16,55	
15	Vũ Thị Thịnh									
16	Vũ Thị Hoa									
17	Nguyễn Tất Ánh							23.400	0,47	
18	Nguyễn Tất Trục									
19	Phan Thị Kim Chi									
20	Nguyễn My Ly									
21	Nguyễn Sao Mai									
22	Nguyễn Mai Thy									
23	Nguyễn Thị Diệu Hiền									
24	Nguyễn Thị Diệu Hòa									

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐK KD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số						
25	Nguyễn Thị Diệu Ái									
26	Nguyễn Thị Diệu Hằng									
27	Nguyễn Thị Diệu Hương									
28	Nguyễn Tất Lâm									
29	Nguyễn Tất Như									
30	Phan Anh Phi							170.386	3,44	
31	Nguyễn Xuân Phương Khanh									
32	Phan Anh Trúc									
33	Phan Quốc Hoàn									
34	Phan Anh Hùng									
35	Nguyễn Quang Vinh							1000	0,02	
36	Lê Thị Thu Huyền									
37	Nguyễn Quang Anh									
38	Nguyễn Văn Nam									
39	Nguyễn Thị Bích Hạnh									
40	Phạm Đình Hồng							278.545	5,63	
41	Mai Thị Hà									
42	Phạm Hồng Vũ									
43	Phạm Đình Hôn									
44	Phạm Thị Danh									
45	Trần Thị Tiên									
46	Trần Phần									
47	Nguyễn Thị Lo									
48	Trần Ngọc Thông									
49	Trần Trọng Văn									
50	Trần Đức Minh									
51	Trần Ngọc Khánh Huy									
52	Trần Tiến Hoàng									



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đồng nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
	Không	Không					

IX/ Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi gửi:

- Như trên
- Lưu VP



Nguyễn Văn Tình